

CƠ CHẾ BẢO HIỂN - KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA PHÁT TRIỂN VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

PHAN TRỌNG KHIÊM
Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 25/6/2026. Sửa chữa xong 28/7/2026. Duyệt đăng 05/8/2026.

Abstract

Constitutional protection mechanisms play a fundamental role in safeguarding the supremacy of the Constitution, constraining the exercise of state power, and protecting human rights and citizens' rights in a rule-of-law state. While many countries have established and effectively operated distinct models of constitutional review, Vietnam currently protects the Constitution through multiple constitutionally designated bodies under the 2013 Constitution and has not yet established a specialized constitutional review institution. This article employs legal analysis, synthesis, comparative legal research, and documentary review to clarify the theoretical foundations of constitutional protection mechanisms; examine the principal models adopted in continental Europe and the United States, as well as Vietnam's existing mechanism; and assess the experience of selected developed countries in designing and operating constitutional review institutions. On this basis, the article identifies lessons from selected jurisdictions that may inform Vietnam's efforts to improve its constitutional protection mechanism as part of the ongoing process of building and perfecting a socialist rule-of-law state, in accordance with the 2013 Constitution and Resolution No. 27-NQ/TW of the 13th Central Committee of the Communist Party of Vietnam. The findings contribute to strengthening the theoretical and practical foundations for the continued study and reform of constitutional protection mechanisms in Vietnam.

Keywords: Constitutional protection; constitutional protection mechanism; constitutional review; control of state power; rule of law.

1. Đặt vấn đề

Hiến pháp là đạo luật cơ bản, có hiệu lực pháp lý cao nhất, giữ vai trò nền tảng trong tổ chức quyền lực nhà nước, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Vì vậy, bảo vệ Hiến pháp là yêu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền. Ở Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung 2025 khẳng định mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp và mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý. Đồng thời, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII cũng đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, trong đó có nhiệm vụ kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Trên thế giới, các quốc gia có những mô hình bảo hiến khác nhau, như mô hình tòa án hiến pháp ở châu Âu lục địa, mô hình bảo hiến thông qua hệ thống tòa án ở Hoa Kỳ và cơ chế bảo vệ Hiến pháp thông qua nhiều chủ thể như ở Việt Nam. Việc nghiên cứu kinh nghiệm của một số quốc gia phát triển về cơ chế bảo hiến có ý nghĩa quan trọng, góp phần nhận diện những giá trị có thể tham khảo nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về cơ chế bảo hiến

Hiến pháp là đạo luật cơ bản của quốc gia, có hiệu lực pháp lý cao nhất và là nền tảng pháp lý để tổ chức quyền lực nhà nước, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và định hướng sự phát triển của toàn bộ

(*) HVCH ngành luật Hiến pháp và luật Hành chính, Đại học Trà Vinh.

Email: phantrongkiem121314@gmail.com.

hệ thống pháp luật. Trong nhà nước pháp quyền, tính tối cao của Hiến pháp không chỉ được ghi nhận trên phương diện lý luận mà còn phải được bảo đảm bằng những cơ chế pháp lý hữu hiệu nhằm ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm Hiến pháp. Chính từ yêu cầu đó, cơ chế bảo hiến ra đời như một thiết chế quan trọng nhằm bảo vệ trật tự hiến định và duy trì hiệu lực tối cao của Hiến pháp (Thái Vĩnh Thắng, 2019).

Hiện nay, mặc dù chưa có một khái niệm thống nhất về cơ chế bảo hiến, song các học giả đều thống nhất rằng bảo hiến là hoạt động bảo vệ Hiến pháp trước các hành vi vi hiến. Theo nghĩa hẹp, bảo hiến là hoạt động của cơ quan có thẩm quyền xem xét tính hợp hiến của các đạo luật, văn bản quy phạm pháp luật hoặc hành vi của cơ quan nhà nước để quyết định việc tiếp tục áp dụng hoặc loại bỏ các quy định trái Hiến pháp. Theo nghĩa rộng, cơ chế bảo hiến là tổng thể các thiết chế, nguyên tắc và phương thức được thiết lập nhằm bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, bao gồm hoạt động kiểm tra, giám sát, giải thích Hiến pháp và xử lý các hành vi vi hiến (Masunga, J., 2023).

Ở mỗi quốc gia tùy thuộc vào điều kiện chính trị, lịch sử và truyền thống pháp lý, mỗi quốc gia lựa chọn một mô hình bảo hiến khác nhau. Có quốc gia giao chức năng bảo hiến cho Tòa án Hiến pháp hoặc Hội đồng Hiến pháp; có quốc gia trao quyền này cho hệ thống tòa án; và một số quốc gia thực hiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp thông qua nhiều chủ thể hiến định. Mặc dù có sự khác biệt về mô hình tổ chức, nhưng điểm chung của các cơ chế bảo hiến đều hướng đến việc bảo đảm mọi hoạt động của bộ máy nhà nước được thực hiện trong khuôn khổ Hiến pháp (Thái Vĩnh Thắng, 2019).

Mục đích thiết yếu, cơ bản của cơ chế bảo hiến là bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật cũng chính là bảo vệ nền tảng, bên cạnh đó góp phần vào việc củng cố dân chủ hóa trong đời sống vì một xã hội phát triển công bằng hơn, bình đẳng hơn, làm tiền đề cho sự phát triển kinh tế. Thông qua việc xem xét tính hợp hiến của các văn bản quy phạm pháp luật và hoạt động của các cơ quan công quyền, cơ chế bảo hiến góp phần loại bỏ các quy định trái Hiến pháp. Bảo đảm bảo vệ quyền và lợi ích của công dân hoặc các tổ chức khác. Điều này góp phần nâng cao tính thống nhất của hệ thống pháp luật và nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp. Đồng thời, cơ chế này còn bảo vệ các quyền hiến định của con người và công dân, ngăn ngừa tình trạng lạm quyền trong quá trình thực hiện quyền lực nhà nước và duy trì sự cân bằng giữa các nhánh quyền lực (Phan Trung Hiền, 2009; Nguyễn Võ Linh Giang, 2019).

Ngoài những mục đích nêu trên, cơ chế bảo hiến còn giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình xây dựng và bảo vệ nhà nước pháp quyền. Cơ chế bảo hiến góp phần bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp đều phải tuân thủ Hiến pháp. Tiếp đó, thông qua việc kiểm soát tính hợp hiến của các văn bản và hành vi công quyền, cơ chế bảo hiến tạo lập cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, hạn chế sự tùy tiện trong việc ban hành và áp dụng pháp luật. Ngoài ra, bảo hiến còn được xem là một công cụ hữu hiệu để bảo vệ quyền con người, quyền công dân trước nguy cơ bị xâm phạm bởi các quy định hoặc quyết định được ban hành trái Hiến pháp. Thực tế đã cho thấy nhiều quốc gia đã sử dụng cơ chế bảo hiến như một phương thức quan trọng để duy trì sự ổn định của trật tự hiến định, nâng cao chất lượng quản trị quốc gia và củng cố niềm tin của nhân dân đối với pháp luật (Phan Trung Hiền, 2009).

Như vậy, cơ chế bảo hiến là một thiết chế không thể thiếu trong nhà nước pháp quyền hiện đại. Trên thực tế mỗi quốc gia có Phương thức tổ chức và vận hành khác nhau, nhưng đều có điểm chung đều hướng tới mục tiêu chung là bảo vệ tính tối cao của Hiến pháp, kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và duy trì sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Vì vậy đây cũng là cơ sở lý luận quan trọng và cần thiết để nghiên cứu các mô hình bảo hiến của một số quốc gia phát triển và rút ra những giá trị tham khảo đối với Việt Nam.

2.2. Các mô hình bảo hiến ở một số quốc gia

2.2.1. Mô hình bảo hiến tập trung ở châu Âu lục địa

Các nước châu Âu lục địa không trao quyền cho Tòa án Tư pháp thực hiện giám sát Hiến pháp mà các nhà nước này thực hiện mô hình bảo hiến tập trung là mô hình trong đó thẩm quyền xem xét tính hợp hiến của văn bản pháp luật và hành vi công quyền được trao cho một cơ quan chuyên trách, thường là Tòa án Hiến pháp hoặc Hội đồng Hiến pháp. Mô hình phổ biến ở nhiều quốc gia châu Âu lục

địa như Áo, Đức, Italia, Pháp, Tây Ban Nha và một số quốc gia khác. Khác với mô hình Tòa án tối cao và Tòa án các cấp có chức năng bảo vệ Hiến pháp. Đặc điểm nổi bật của mô hình này là chức năng bảo hiến không được phân tán cho toàn bộ hệ thống tòa án thông thường, mà tập trung vào một thiết chế hiến định độc lập, có thẩm quyền chuyên biệt trong việc bảo vệ Hiến pháp (Thái Vĩnh Thắng, 2019). Ở Pháp, cơ quan bảo hiến là Hội đồng Hiến pháp, được thành lập theo Hiến pháp năm 1958. Hội đồng Hiến pháp có thẩm quyền xem xét tính hợp hiến của các đạo luật trước khi công bố, giải quyết một số tranh chấp về bầu cử, trưng cầu ý dân và thực hiện một số thẩm quyền tư vấn trong những trường hợp đặc biệt. Thành viên Hội đồng Hiến pháp do Tổng thống bổ nhiệm 1/3, Chủ tịch Thượng viện bổ nhiệm 1/3 và Chủ tịch Hạ viện bổ nhiệm 1/3, nhiệm kỳ 9 năm và không được tái bổ nhiệm. Cách thức tổ chức này nhằm bảo đảm tính ổn định, độc lập tương đối và chuyên môn hóa trong hoạt động bảo hiến (Lê Văn Quyên, 2021). Ưu điểm của mô hình bảo hiến tập trung là tạo ra một thiết chế chuyên trách, có khả năng xem xét các vấn đề hiến pháp một cách thống nhất và chuyên sâu. Việc giao thẩm quyền bảo hiến cho một cơ quan độc lập giúp hạn chế tình trạng cơ quan ban hành luật tự xem xét sản phẩm lập pháp của mình, qua đó tăng cường tính khách quan trong kiểm soát quyền lực nhà nước. Bên cạnh những ưu điểm, mô hình này cũng có những hạn chế nhất định, nhất là khi quyền tiếp cận cơ quan bảo hiến bị giới hạn hoặc cơ quan bảo hiến chỉ xem xét vụ việc theo yêu cầu của một số chủ thể nhất định. Trong trường hợp đó, hiệu quả bảo vệ quyền hiến định của cá nhân có thể chưa được phát huy đầy đủ nếu người dân không có quyền trực tiếp yêu cầu xem xét tính hợp hiến (Thái Vĩnh Thắng, 2019; Lê Văn Quyên, 2021).

2.2.2. Mô hình bảo hiến phi tập trung ở Hoa Kỳ

Mô hình bảo hiến phi tập trung ở Hoa Kỳ khác so với mô hình châu Âu lục địa. Mô hình bảo hiến phi tập trung ở Hoa Kỳ được xây dựng trên cơ sở học thuyết phân chia và kiểm chế đối trọng giữa các nhánh quyền lực, trong đó quyền xem xét tính hợp hiến của các đạo luật và hành vi công quyền được thực hiện thông qua hệ thống tòa án. Mô hình này không thành lập một Tòa án Hiến pháp riêng biệt, mà trao cho các tòa án, đặc biệt là Tòa án Tối cao Liên bang, vai trò quan trọng trong việc giải thích Hiến pháp và kiểm tra tính hợp hiến của các đạo luật trong quá trình giải quyết các vụ việc cụ thể (Nguyễn Đăng Dung, & Vũ Thành Cự, 2022). Cơ sở thực tiễn quan trọng của mô hình này được xác lập qua vụ án *Marbury v. Madison* năm 1803. Trong vụ án này, Tòa án Tối cao Hoa Kỳ khẳng định Hiến pháp là luật tối cao của quốc gia và các đạo luật trái với Hiến pháp không thể được áp dụng. Từ đó, quyền tài phán hiến pháp của tòa án được thừa nhận như một phương thức kiểm soát quyền lực nhà nước, mặc dù Hiến pháp Hoa Kỳ năm 1787 không quy định trực tiếp, rõ ràng về quyền này (Masunga, J., 2023; Nguyễn Đăng Dung, & Vũ Thành Cự, 2022).

Đặc điểm cơ bản của mô hình Hoa Kỳ là tất cả các Tòa án đều có quyền xem xét tính hợp hiến, quyền bảo hiến gắn với một vụ việc cụ thể. Tòa án không thực hiện việc kiểm tra hiến pháp một cách trừu tượng, mà chỉ xem xét khi vấn đề hợp hiến phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp. Khi một đạo luật bị xác định là trái Hiến pháp, tòa án có thể không áp dụng đạo luật đó trong vụ việc cụ thể. Trên thực tế, các phán quyết của Tòa án Tối cao Hoa Kỳ có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống pháp lý và chính trị, bởi chúng định hướng cách hiểu và áp dụng Hiến pháp trong toàn bộ hệ thống tư pháp (Public Law Project, 2018).

Ưu điểm của mô hình bảo hiến phi tập trung là tạo điều kiện để vấn đề hiến pháp được xem xét trong quá trình giải quyết tranh chấp cụ thể, qua đó gắn bảo vệ Hiến pháp với bảo vệ quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức. Mô hình này cũng góp phần đề cao vai trò của tòa án trong kiểm soát quyền lực nhà nước. Ngoài những ưu điểm mô hình này cũng có một số hạn chế là việc bảo hiến phụ thuộc nhiều vào vụ việc cụ thể và kỹ năng lập luận của các bên trong tố tụng. Ngoài ra, do nhiều tòa án cùng có thể xem xét vấn đề hợp hiến, nên cần có vai trò thống nhất án lệ của Tòa án Tối cao để bảo đảm sự ổn định và thống nhất trong áp dụng Hiến pháp.

2.2.3. Cơ chế bảo hiến ở Việt Nam

Ở Việt Nam, cơ chế bảo hiến hiện nay không được tổ chức theo mô hình Tòa án Hiến pháp chuyên trách như nhiều quốc gia châu Âu lục địa, cũng không theo mô hình tài phán hiến pháp phi tập trung

như Hoa Kỳ. Hiến pháp năm 2013 sửa đổi bổ sung năm 2025 xác định Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất; mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp và mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý. Đồng thời, Điều 119 Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan khác của Nhà nước và toàn thể Nhân dân có trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp; cơ chế bảo vệ Hiến pháp do luật định. Có thể cho thấy, cơ chế bảo hiến ở Việt Nam hiện nay mang tính tổng hợp, phân công trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp cho nhiều chủ thể trong bộ máy nhà nước và toàn thể Nhân dân. Trong đó, Quốc hội giữ vị trí trung tâm với tư cách là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, đồng thời là cơ quan lập hiến và lập pháp. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan nhà nước khác cũng có trách nhiệm bảo đảm việc thi hành Hiến pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Ưu điểm của cơ chế bảo hiến ở Việt Nam là phù hợp với nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Cơ chế này cũng thể hiện trách nhiệm rộng rãi của toàn bộ hệ thống chính trị và Nhân dân trong việc bảo vệ Hiến pháp. Xét ở khía cạnh khác, hạn chế đặt ra là Việt Nam chưa có một thiết chế bảo hiến chuyên trách với thẩm quyền rõ ràng để đưa ra phán quyết cuối cùng về tính hợp hiến của văn bản pháp luật hoặc hành vi công quyền. Điều này có thể làm cho việc xử lý các vấn đề vi hiến chưa thật sự kịp thời, khách quan và có tính ràng buộc cao. Qua nghiên cứu mô hình bảo hiến các quốc gia cho thấy, mỗi quốc gia lựa chọn cơ chế bảo hiến phù hợp với điều kiện chính trị, pháp lý và truyền thống lập hiến của mình. Mô hình châu Âu lựa chọn địa vị cao vai trò của cơ quan bảo hiến chuyên trách; mô hình Hoa Kỳ nhấn mạnh vai trò của hệ thống tòa án trong giải quyết vụ việc cụ thể; còn Việt Nam hiện nay thực hiện bảo vệ Hiến pháp thông qua trách nhiệm của nhiều chủ thể hiến định. Sự khác biệt này cho thấy không có một mô hình bảo hiến chung nào áp dụng phù hợp cho tất cả các quốc gia, nhưng điểm chung là mọi cơ chế bảo hiến đều phải hướng đến mục tiêu bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, kiểm soát quyền lực nhà nước và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

2.3. Kinh nghiệm về quy định và triển khai cơ chế bảo hiến của một số quốc gia và những yếu tố tham khảo cho Việt Nam

Từ kinh nghiệm thực tiễn của một số quốc gia có cơ chế bảo hiến phát triển, có thể thấy rằng việc thiết kế cơ chế bảo hiến phù hợp không chỉ là vấn đề lựa chọn một mô hình tổ chức, mà còn liên quan đến thẩm quyền, tính độc lập, quyền tiếp cận của chủ thể yêu cầu bảo hiến và hiệu lực pháp lý của phán quyết bảo hiến. Mỗi quốc gia có điều kiện chính trị, pháp lý và truyền thống lập hiến khác nhau, nhưng tất cả các quốc gia đều có điểm chung là hướng đến việc bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, kiểm soát quyền lực nhà nước và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Đối với mô hình của Hoa Kỳ, cho thấy kinh nghiệm nổi bật là việc trao quyền bảo hiến cho hệ thống tòa án thông qua cơ chế tài phán hiến pháp phi tập trung. Mặc dù Hiến pháp Hoa Kỳ năm 1787 không quy định trực tiếp về quyền tuyên bố luật vi hiến, nhưng thông qua thực tiễn xét xử các vụ việc cụ thể, đặc biệt là vụ *Marbury v. Madison* năm 1803, quyền kiểm tra tính hợp hiến của đạo luật đã được xác lập như một thẩm quyền quan trọng của tòa án (Masunga, 2023; Nguyễn Đăng Dung & Vũ Thành Cự, 2022). Từ kinh nghiệm thực tiễn của Hoa Kỳ cho thấy, cơ chế bảo hiến có thể được hình thành và phát triển thông qua hoạt động giải thích Hiến pháp của tòa án, gắn với việc giải quyết các vụ việc cụ thể. Ưu điểm của mô hình này là bảo vệ Hiến pháp gắn trực tiếp với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong từng vụ việc; đồng thời góp phần nâng cao vai trò của quyền tư pháp trong kiểm soát quyền lực nhà nước.

Từ mô hình Hội đồng Hiến pháp của Pháp, cho thấy những kinh nghiệm quan trọng là việc thiết lập một cơ quan bảo hiến chuyên trách dưới hình thức Hội đồng Hiến pháp. Mô hình này thể hiện cách tiếp cận tập trung, trong đó thẩm quyền xem xét tính hợp hiến của đạo luật được giao cho cơ quan bảo hiến chuyên trách, một thiết chế hiến định riêng biệt. Hội đồng Hiến pháp Pháp có vai trò quan trọng trong xem xét, kiểm soát tính hợp hiến của luật, giải quyết một số vấn đề liên quan đến bầu cử, trưng cầu ý dân và bảo đảm

sự phân định thẩm quyền giữa lập pháp và hành pháp. Kinh nghiệm của Pháp cho thấy, trong những quốc gia theo truyền thống luật thành văn, việc thành lập cơ quan bảo hiến chuyên trách có thể góp phần bảo đảm sự thống nhất, chuyên nghiệp và ổn định trong hoạt động bảo vệ Hiến pháp. Tuy nhiên, hiệu quả của mô hình này phụ thuộc đáng kể vào phạm vi thẩm quyền, tính độc lập của cơ quan bảo hiến và khả năng tiếp cận của các chủ thể có quyền yêu cầu xem xét tính hợp hiến.

Áo là quốc gia tiêu biểu cho mô hình Tòa án Hiến pháp chuyên trách ở châu Âu lục địa. Mô hình của Áo có ý nghĩa đặc biệt vì đặt nền tảng cho tư tưởng thiết lập một cơ quan tài phán hiến pháp độc lập, tách rời với hệ thống tòa án thông thường. Tòa án Hiến pháp Áo có thẩm quyền xem xét tính hợp hiến của văn bản pháp luật, giải quyết một số tranh chấp thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước và bảo đảm sự vận hành của trật tự hiến định (Austrian Constitutional Court, 2018, tr. 7- 11). Kinh nghiệm thực tiễn của Áo chỉ ra rằng, cơ quan bảo hiến chuyên trách cần được thiết kế với địa vị pháp lý độc lập, có thẩm quyền rõ ràng và hiệu lực phán quyết có tính ràng buộc cao. Đây là một trong những điều kiện quan trọng để bảo đảm cơ chế bảo hiến không chỉ mang ý nghĩa hình thức, mà có khả năng tác động thực chất đến việc kiểm soát quyền lực nhà nước.

Qua nghiên cứu mô hình của một số quốc gia có cơ chế bảo hiến phát triển, có thể rút ra một số yếu tố gợi mở, tham khảo cho Việt Nam trong quá trình tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp.

Thứ nhất, về mô hình tổ chức, Việt Nam cần nghiên cứu lựa chọn mô hình phù hợp với nguyên tắc tổ chức quyền lực nhà nước thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước. Việc thành lập Tòa án Hiến pháp theo mô hình của Áo có ưu điểm là tạo ra một thiết chế chuyên trách, độc lập và có thẩm quyền rõ ràng, nhưng cũng đặt ra yêu cầu phải điều chỉnh sâu sắc cơ cấu tổ chức quyền lực nhà nước. Trong khi đó, mô hình Hội đồng Hiến pháp theo kinh nghiệm của Pháp có thể là phương án mềm dẻo hơn, do thiết chế này không hoàn toàn mang tính tư pháp, có thể dung hòa tốt hơn với đặc điểm chính trị - pháp lý của Việt Nam. Dù lựa chọn mô hình nào, vấn đề cốt lõi là phải xác định rõ chủ thể có thẩm quyền đưa ra kết luận cuối cùng về tính hợp hiến của văn bản pháp luật và hành vi công quyền.

Thứ hai, về thẩm quyền, cơ chế bảo hiến ở Việt Nam cần được quy định cụ thể hơn, toàn diện và có tính khả thi hơn. Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đã khẳng định trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp thuộc về Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan khác của Nhà nước và toàn thể Nhân dân; đồng thời quy định cơ chế bảo vệ Hiến pháp do luật định. Nhưng trên thực tế, việc chưa có một thiết chế chuyên trách hoặc một thủ tục rõ ràng để xem xét, xử lý vấn đề vi hiến làm cho cơ chế bảo hiến chưa phát huy đầy đủ hiệu quả. Do đó, cần nghiên cứu xây dựng quy định cụ thể về phương thức tổ chức, trình tự, thủ tục, chủ thể có quyền yêu cầu, phạm vi kiểm tra tính hợp hiến và hậu quả pháp lý của văn bản, hành vi bị xác định là vi hiến.

Thứ ba, về tính độc lập của cơ chế bảo hiến là rất quan trọng dù đó là mô hình bảo hiến nào cũng cần có cơ quan hoặc thiết chế thực hiện chức năng bảo hiến phải có vị trí pháp lý đủ độc lập để bảo đảm tính khách quan trong quá trình xem xét, phán quyết các vấn đề hiến pháp. Kinh nghiệm từ mô hình của Hoa Kỳ, Pháp và Áo đều cho thấy, nếu cơ quan bảo hiến không có tính độc lập tương đối với cơ quan lập pháp và hành pháp thì khó bảo đảm hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước. Đối với Việt Nam, yêu cầu này cần được đặt trong khuôn khổ nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất nhưng có sự phân công, phối hợp và kiểm soát. Vì vậy, tính độc lập của thiết chế bảo hiến không nên được hiểu là sự tách rời khỏi hệ thống chính trị, mà là sự độc lập trong chuyên môn, thủ tục xem xét và hiệu lực kết luận về tính hợp hiến.

Thứ tư, về quyền tiếp cận cơ chế bảo hiến, cần từng bước mở rộng khả năng tham gia của cá nhân, tổ chức trong việc yêu cầu xem xét tính hợp hiến khi quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức bị ảnh hưởng bởi văn bản hoặc hành vi công quyền. Kinh nghiệm mô hình của Hoa Kỳ cho thấy, bảo hiến gắn với xem xét vụ việc cụ thể có thể tạo điều kiện để cá nhân trực tiếp bảo vệ quyền hiến định của mình thông qua con đường tư pháp. Mặt khác từ kinh nghiệm của các nước có cơ quan bảo hiến chuyên trách cho thấy, nếu quyền yêu cầu bảo hiến chỉ giới hạn ở một số chủ thể chính trị thì hiệu quả bảo vệ quyền con người, quyền công dân có thể bị hạn chế. Từ những thực tiễn đó, Việt Nam có thể

nghiên cứu cơ chế cho phép cá nhân, tổ chức kiến nghị hoặc gián tiếp yêu cầu xem xét tính hợp hiến thông qua tòa án, cơ quan dân cử hoặc một thiết chế bảo hiến phù hợp.

Thứ năm, về hiệu lực phán quyết bảo hiến, cần xác định rõ giá trị pháp lý của kết luận về tính hợp hiến hoặc vi hiến. Một cơ chế bảo hiến chỉ có ý nghĩa thực chất khi kết luận của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực bắt buộc thi hành và làm phát sinh hậu quả pháp lý rõ ràng đối với văn bản, quyết định hoặc hành vi vi hiến. Nếu kết luận bảo hiến chỉ dừng lại ở tính chất kiến nghị hoặc tham khảo, hiệu quả kiểm soát quyền lực và bảo vệ Hiến pháp sẽ bị hạn chế. Vì vậy, Việt Nam cần nghiên cứu quy định rõ cơ chế đình chỉ, bãi bỏ, hủy bỏ hoặc không áp dụng văn bản, hành vi trái Hiến pháp; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc khắc phục hậu quả vi hiến.

Có thể thấy rằng, kinh nghiệm mô hình của Hoa Kỳ, Pháp và Áo không đặt ra yêu cầu Việt Nam phải sao chép một mô hình bảo hiến cụ thể nào. Mà nó có giá trị tham khảo quan trọng hơn là cách các quốc gia thiết kế cơ chế đủ năng lực để bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, kiểm soát quyền lực nhà nước và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Hiện nay Việt Nam tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, việc cụ thể hóa cơ chế bảo vệ Hiến pháp theo tinh thần Điều 119 Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 là yêu cầu cần thiết. Đây là cơ sở để Hiến pháp không chỉ là văn bản có hiệu lực pháp lý tối cao trên phương diện hình thức, mà còn thực sự trở thành chuẩn mực pháp lý cao nhất chi phối toàn bộ hoạt động của Nhà nước và xã hội.

3. Kết luận

Cơ chế bảo hiến là một trong những yếu tố quan trọng bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, góp phần kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo vệ quyền con người, quyền công dân và duy trì sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Qua nghiên cứu các mô hình bảo hiến tiêu biểu ở châu Âu lục địa, Hoa Kỳ và cơ chế bảo hiến hiện hành của Việt Nam cho thấy, mặc dù có sự khác biệt về phương thức tổ chức và thực hiện, nhưng điểm chung của mỗi quốc gia đều hướng đến mục tiêu chung là bảo vệ trật tự hiến định và nâng cao hiệu lực thực thi Hiến pháp. Đối với Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 sửa đổi, bổ sung 2025 đã bước đầu xác lập cơ sở pháp lý cho cơ chế bảo vệ Hiến pháp thông qua quy định tại Điều 119. Tuy nhiên, trong bối cảnh tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, việc tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế bảo hiến theo hướng xác định rõ chủ thể, thẩm quyền, trình tự và hiệu lực của hoạt động bảo hiến là yêu cầu cần thiết. Việc tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của một số quốc gia phát triển sẽ góp phần hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp phù hợp với điều kiện chính trị, pháp lý của Việt Nam, qua đó nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước và bảo đảm thực thi Hiến pháp trong giai đoạn mới.

Tài liệu tham khảo

- Austrian Constitutional Court (2018). The Constitutional Court. https://www.vfgh.gv.at/downloads/VfGH_Broschuere_E.pdf.
- Ban Chấp hành Trung ương (2022). *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.
- Gamper, A. (2019). Austria. In R. Albert (Ed.), *2018 Global review of constitutional law*. I-CONnect.
- Lê Văn Quyến (2021). Các mô hình bảo vệ Hiến pháp bằng pháp luật trên thế giới. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/07/22/cac-mo-hinh-bao-ve-hien-phap-bang-phap-luat-tren-the-gioi/>.
- Masunga, J. (2023). *A comparative analysis of judicial review of administrative actions in common law and civil law jurisdictions*.
- Nguyễn Đăng Dung, & Vũ Thành Cự (2022). Mô hình bảo hiến và gợi mở cho Việt Nam. *Tạp chí Luật học*, (8), 11–20.
- Nguyễn Võ Linh Giang (2019). Cơ chế bảo hiến ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Luật học*, (6), 33–45.
- Phạm Minh Tuấn (2020). Trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, 17–20.
- Phan Trung Hiến (2009). Bảo hiến – Cách thức để cân bằng lợi ích giữa Nhà nước và công dân. Trong *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế về Bảo hiến*. NXB Thời đại.
- Public Law Project (2018). *An introduction to judicial review*. <https://publiclawproject.org.uk/content/uploads/2019/02/Intro-to-JR-Guide-1.pdf>.
- Văn phòng Quốc hội (2025). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. Văn bản hợp nhất số 52/VBHN-VPQH.
- Thái Vĩnh Thắng (2019). *Giáo trình Luật Hiến pháp nước ngoài*. NXB Công an nhân dân.